

BẢN TIN THÁNG

Số 4 – Tháng 04.2026

2 Tình hình sản xuất – kinh doanh ngành giấy trong nước

5 Dự báo tình hình sản xuất kinh doanh

5 Kiến nghị - Đề xuất

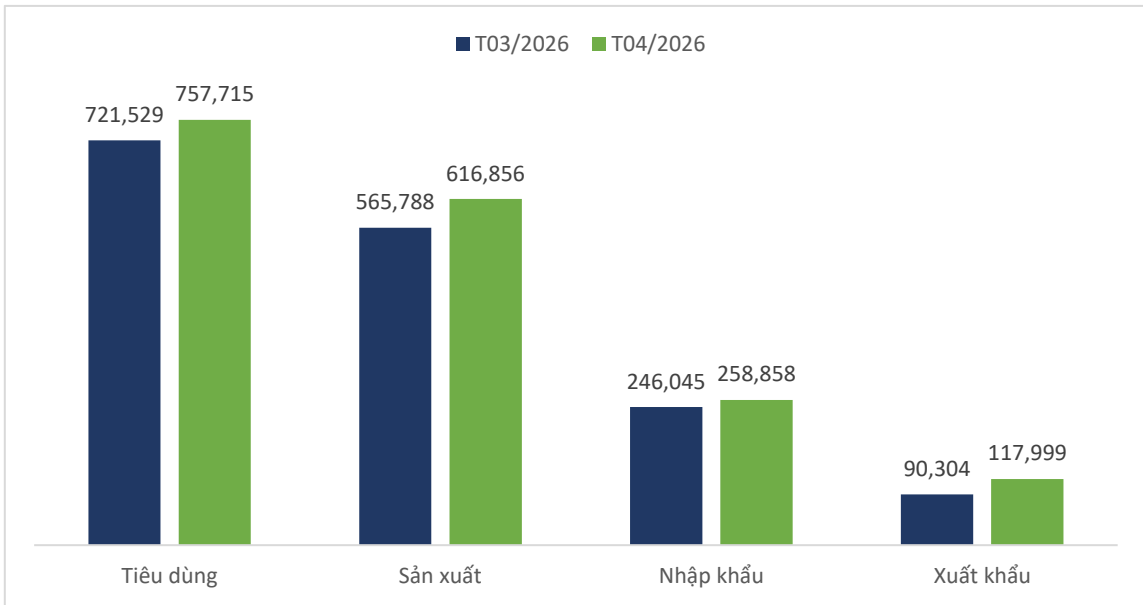
HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 59, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội

SĐT : 84 24 6654 2872

Email : vanphong.vppa@gmail.com

1. Tình hình sản xuất – kinh doanh ngành giấy trong nước



Hình 1: Số liệu thống kê của ngành giấy Việt Nam tháng 03/2026 so với tháng 04/2026

Tổng tiêu dùng trong tháng 04/2026 đạt 757.715 tấn, tăng 5,0% so với tháng 03/2026

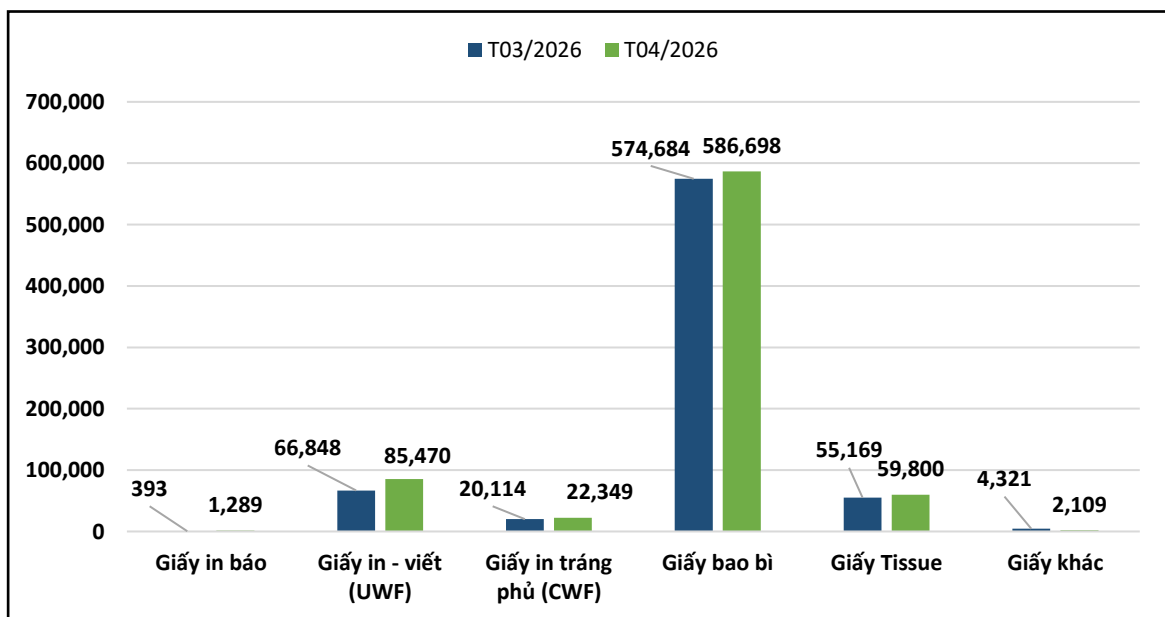
Tổng sản xuất trong tháng 04/2026 đạt 616.856 tấn, tăng 9,0% so với tháng 03/2026

Tổng nhập khẩu trong tháng 04/2026 đạt 258.858 tấn, tăng 5,2% so với tháng 03/2026

Tổng xuất khẩu trong tháng 04/2026 đạt 117.999 tấn, tăng 30,7% so với tháng 03/2026

Cụ thể:

a. Tiêu dùng



Hình 2: Tiêu dùng tháng 03/2026 so với tháng 04/2026

Giấy làm bao bì, tiêu dùng 586.698 tấn, tăng 2,1% so với tháng 03/2026

Giấy in báo: tiêu dùng 1.289 tấn, tăng 228,0% so với tháng 03/2026;

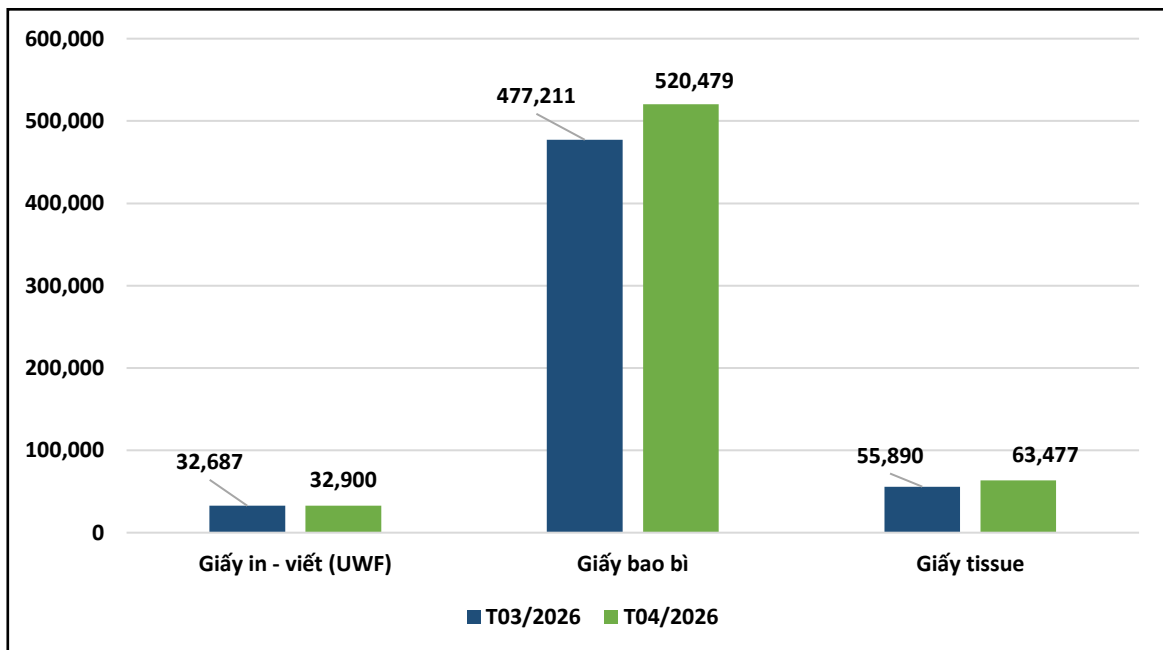
Giấy in, viết không trắng (sản xuất vở, sổ, in sách giáo dục...): tiêu dùng 85.470 tấn, tăng 27,9% so với tháng 03/2026;

Giấy in, viết trắng phủ (in lịch, tạp chí, quảng cáo, túi giấy thời trang...): tiêu dùng 22.349 tấn, tăng 11,1% so với tháng 03/2026;

Giấy tissue: tiêu dùng 59.800 tấn, tăng 8,4% so với tháng 03/2026;

Giấy khác (giấy in nhiệt, giấy thực phẩm, giấy dược phẩm, giấy carbonless, ly & cốc giấy, giấy lót tráng nhôm, giấy cho đồ nội thất...): tiêu dùng 2.109 tấn, giảm 51,2% so với tháng 03/2026.

b. Sản xuất



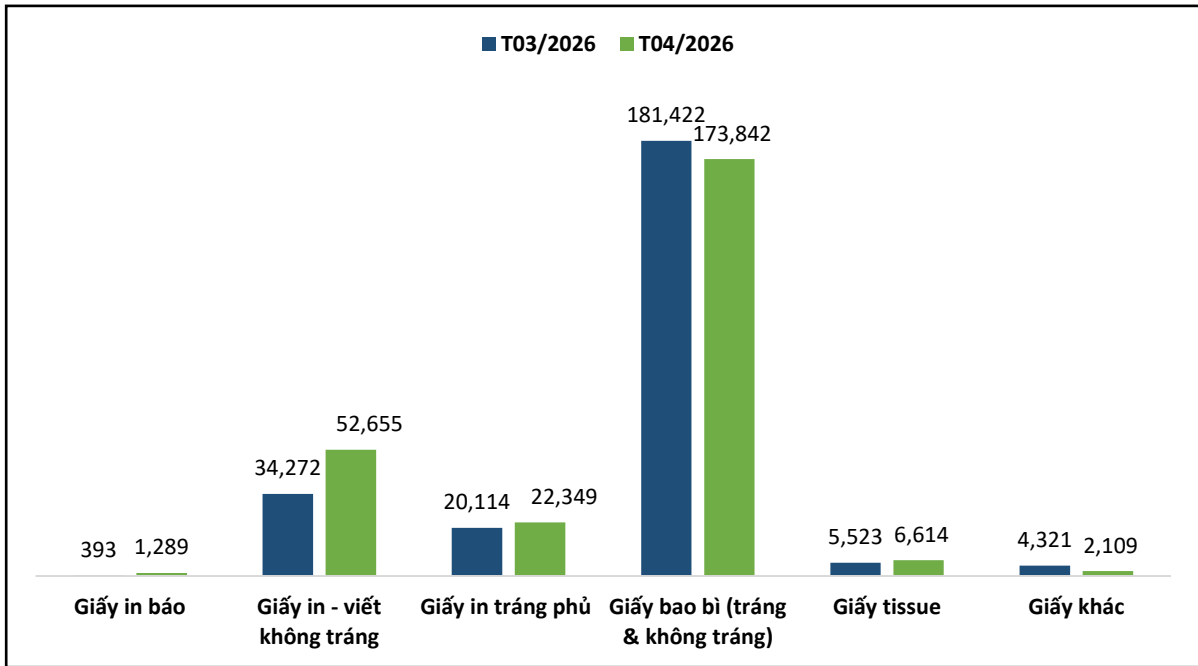
Hình 3: Sản xuất tháng 03/2026 so với tháng 04/2026

Giấy in – viết không trắng: sản xuất 32.900 tấn, tăng 0,7% so với tháng 03/2026.

Giấy bao bì: sản xuất 520.479 tấn, tăng 9,1% so với tháng 03/2026.

Giấy tissue: sản xuất 63.477 tấn, tăng 13,6% so với tháng 03/2026.

c. Nhập khẩu



Hình 4: Sản lượng nhập khẩu các loại giấy tháng 03/2026 so với tháng 04/2026

Giấy làm bao bì: nhập khẩu 173.842 tấn, giảm 4,2% so với tháng 03/2026.

Giấy in báo: nhập khẩu 1.289 tấn, tăng 228,0% so với tháng 03/2026.

Giấy in, viết không trắng (sản xuất vờ, sỗ, in sách giáo dục...): nhập khẩu 52.655 tấn, tăng 53,6% so với tháng 03/2026.

Giấy in, viết trắng phủ (in lịch, tạp chí, quảng cáo, túi giấy thời trang...): nhập khẩu 22.349 tấn, tăng 11,1% so với tháng 03/2026.

Giấy tissue: nhập khẩu 6.614 tấn, tăng 19,8% so với tháng 03/2026.

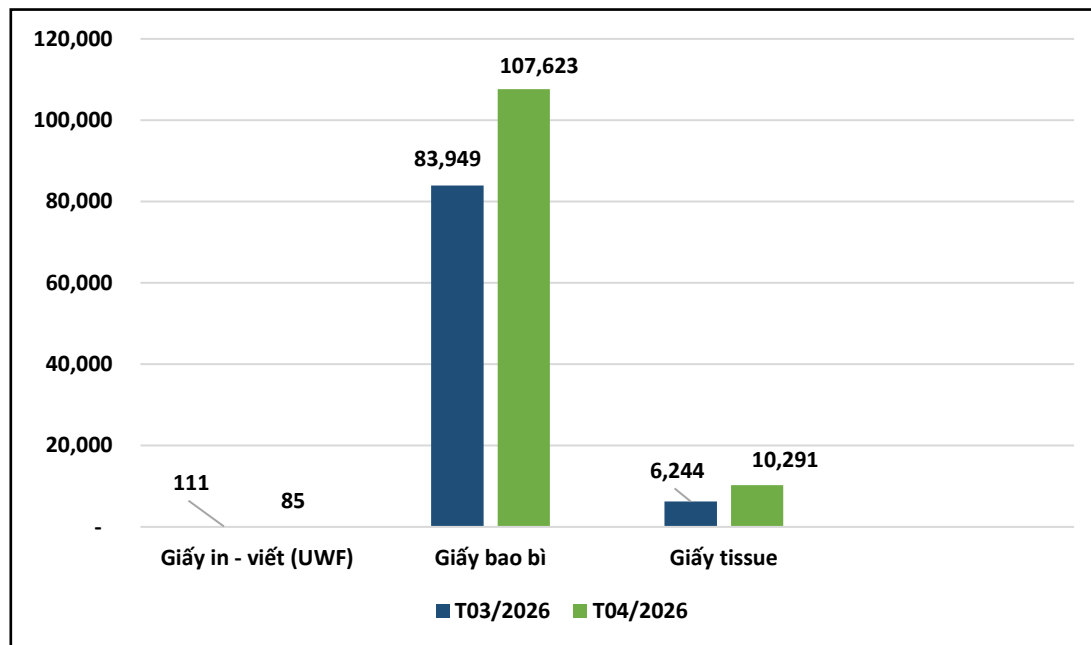
Giấy khác (giấy in nhiệt, giấy thực phẩm, giấy dược phẩm, giấy carbonless, ly & cốc giấy, giấy lót trắng nhôm, giấy cho đồ nội thất...): nhập khẩu 2.109 tấn, giảm 51,2% so với tháng 03/2026.

d. Xuất khẩu

Giấy in – viết không trắng: xuất khẩu 85 tấn, giảm 23,4% so với tháng 03/2026.

Giấy bao bì: xuất khẩu 107.623 tấn, tăng 28,2% so với tháng 03/2026.

Giấy tissue: xuất khẩu 10.291 tấn, tăng 64,8% so với tháng 03/2026.



Hình 5: Sản lượng xuất khẩu các loại giấy tháng 03/2026 so với tháng 04/2026

2. Dự báo tình hình sản xuất kinh doanh

Trong thời gian tới, ngành giấy Việt Nam được dự báo tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng nhờ nhu cầu tiêu dùng trong nước, hoạt động sản xuất công nghiệp và xuất khẩu tiếp tục cải thiện. Giấy bao bì và giấy tissue tiếp tục là hai phân khúc đóng vai trò động lực tăng trưởng chính của ngành.

Hoạt động sản xuất và xuất khẩu được kỳ vọng duy trì ổn định, đặc biệt ở nhóm giấy bao bì khi nhu cầu từ các lĩnh vực sản xuất, thương mại và logistics vẫn ở mức tích cực. Nhu cầu giấy in – viết phục vụ sản xuất vở, sổ và sách giáo dục cũng được dự báo tăng trong giai đoạn chuẩn bị năm học mới.

Tuy nhiên, doanh nghiệp ngành giấy vẫn đối mặt với nhiều áp lực từ biến động kinh tế và địa chính trị toàn cầu. Căng thẳng tại khu vực Trung Đông tiếp tục ảnh hưởng đến giá năng lượng, chi phí vận tải biển và logistics quốc tế, từ đó tác động đến chi phí nhập khẩu nguyên liệu và hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, áp lực cạnh tranh từ giấy nhập khẩu vẫn duy trì ở mức cao, đặc biệt đối với các dòng giấy in – viết, giấy tráng phủ và giấy chuyên dụng. Do đó, doanh nghiệp cần chủ động cân đối nguồn nguyên liệu, tối ưu chi phí sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh để thích ứng với biến động của thị trường.

3. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị các Bộ, ngành tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường nguyên liệu, năng lượng và logistics quốc tế để kịp thời có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp ngành giấy ứng phó với biến động của thị trường.

Xem xét các giải pháp hỗ trợ giảm chi phí logistics, vận tải và năng lượng cho doanh nghiệp sản xuất giấy; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động nhập khẩu nguyên liệu phục vụ sản xuất.

Khuyến khích doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên liệu, tiết kiệm năng lượng và phát triển sản xuất xanh nhằm tăng năng lực cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam sẽ tiếp tục theo dõi tình hình thị trường, tăng cường kết nối doanh nghiệp và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước để kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp ngành giấy.

BAN BIÊN TẬP VPPA

*Trình bày: Cao Đức Bằng
Lê Thị Vân Anh*